

Số: 31/2022/QĐST- HNGĐ

Sông Mã, ngày 07 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 58/2022/TLST- HNGĐ ngày 24/01/2022, giữa các đương sự sau:

- Nguyên đơn: Chị Vàng Thị X - sinh năm 1998; Hộ khẩu thường trú: Bản H, xã P, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Hiện cư trú: Bản T, xã H, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Anh Vừ A N - sinh năm 1991; Trú tại: Bản H, xã P, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vàng Thị X và anh Vừ A N.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:
 - Về con chung:

+ Chị Vàng Thị X trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vừ Diệu L, sinh ngày 05/12/2018 và cháu Vàng A C, sinh ngày 13/11/2021 đến đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của Pháp luật.

+ Anh Vừ A N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Vàng Thị X, nhưng có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không kê khai, không yêu cầu Tòa giải quyết trong vụ án này.

- Về nợ chung: Không có

- Về án phí: Chị Vàng Thị X nộp án phí xin ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0000783 ngày 24 tháng 01 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) còn lại được sung vào ngân sách nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Chi cục THADS huyện Sông Mã;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu Hs.

THẨM PHÁN

Lường Văn Quyết